

Số: 17/2023/QĐST-DS

H, ngày 25 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa: Ông Dương Quốc Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Như

Ông Phạm Quốc Vượng

Căn cứ vào các Điều 212, 212, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số lý số lý số 75/2023/TLST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc “*tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” giữa:

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà An Thị H, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số 91, đường Trần Hưng Đạo, tổ 18, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 1B, ấp 1B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho bà An Thị H số tiền 23.500.000đ (Hai mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 1.150.000 (Một triệu một trăm mười lăm nghìn đồng). Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước trả lại trả lại cho bà An Thị H 720.000đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00014597 ngày 30 tháng 5 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *Lưu .*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Quốc Thành